

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/HS-ST  
Ngày: 29 - 01 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC, TỈNH AN GIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thanh Ngọc.

***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Ông Lê Châu Hùng
2. Bà Huỳnh Ánh Linh

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Huỳnh Ngọc Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh An Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Chí Tâm, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 126/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Huỳnh Trung X, sinh năm 1983, tại: thành phố K – tỉnh An Giang; nơi cư trú: tổ 12, khóm H, phường Y, thành phố K, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trung V, sinh năm 1962 và bà Huỳnh Thị Thanh F (chết); có vợ tên Lê Hoàng Duy Phương, sinh năm 1983 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2019; anh chị em có 02 người, bị cáo là người thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19 - 11 - 2020 cho đến nay, có mặt.

***Người chứng kiến:*** Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1968; (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 29-9-2020, nhận được tin báo lực lượng phối hợp Công an thành phố K và Công an phường Y, thành phố K kiểm tra nơi ở của Nguyễn Huỳnh Trung X thuộc khu vực tổ 12, khóm H, phường Y, thành phố K phát hiện, bắt quả tang X có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, lập biên bản phạm tội quả tang. X khai, ma túy nhờ người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) mua giùm và được người bạn tên H cho, cất giấu để sử dụng dần.

Vật chứng thu giữ: 02 túi nhựa trong suốt, một đầu có rãnh khóa viên đỏ chứa tinh thể trắng; 01 viên nén màu vàng ghi chữ “No hear”; 01 bình thủy tinh; 02 ống thủy tinh; 01 ống hút nhựa trắng.

Kết luận giám định số 251/KLGT-PC09 (MT) ngày 18-10-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Giang xác định:

+ Mẫu M1 gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2938 gam.

+ Mẫu M2 gửi đến giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,1153 gam.

+ Mẫu M3 gửi đến giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,4536 gam.

Ngày 04-11-2020, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố K ban hành Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và Lệnh bắt tạm giam đối với Nguyễn Huỳnh Trung X về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Cáo trạng số 126/CT-VKSCĐ ngày 31-12-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố Nguyễn Huỳnh Trung X về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

- Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, khối lượng ma túy bị bắt quả tang thu giữ tổng khối lượng 0,7474 gam ma túy, gồm: 0,2938 gam Methamphetamine, 0,4536 gam MDMA và 0,1153 gam Ketamine, nên hành vi của bị cáo cấu thành định khung theo quy định của điểm i khoản 1 Điều 249. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố bị cáo Nguyễn Huỳnh Trung X, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Ma túy là chất gây nghiện ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, đời sống tinh thần của con người, gây nguy hiểm đến trật tự xã hội, trực tiếp gây nên

hiểm họa HIV và là mầm mống, nguyên nhân kéo theo những loại tội phạm khác nên Nhà nước ta độc quyền quản lý; nghiêm cấm mọi hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép dưới mọi hình thức.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để bị cáo nhận thức được sai lầm và trở thành công dân có ích cho xã hội. Từ đó, góp phần ngăn ngừa tội phạm, ổn định trật tự xã hội, đảm bảo cuộc sống bình yên cho nhân dân.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo X thuộc thành phần nhân dân lao động; được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo”, quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với: Người thanh niên (không rõ lai lịch), mua ma túy cho X; người thanh niên tên H (không rõ họ, địa chỉ) cho ma túy để X sử dụng, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý theo luật định.

#### **Đề nghị xử lý:**

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Huỳnh Trung X: từ 01 năm đến 02 năm tù giam về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

- Về trách nhiệm dân sự: Không

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### *Về tố tụng:*

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[2] Sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng tại phiên tòa, người chứng kiến ông

Nguyễn Văn T vắng mặt. Tuy nhiên, ông T đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, bị cáo không có ý kiến và sự vắng mặt của người chứng kiến, việc vắng mặt của ông T không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định vẫn tiến hành xét xử.

*Về nội dung:*

[3] Hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo X khai khoảng 07 giờ 50 phút ngày 29-9-2020, khi đang ngủ tại nhà thuộc tổ 12, khóm H, phường Y, thành phố K thì lực lượng Công an đến kiểm tra phòng ngủ của bị cáo phát hiện 01 (một) bọc nylon trong suốt một đầu có rãnh khóa viên màu đỏ bên trong có 01 (một) bọc nylon trong suốt hàn kín bên trong có chứa ma túy; 01 (một) bọc nylon trong suốt một đầu có rãnh khóa viên màu đỏ bên trong có chứa ma túy và 01 viên thuốc lắc màu vàng ghi chữ No Hear cùng với dụng cụ sử dụng ma túy. Bị cáo khai nhận số ma túy có được bị cáo nhờ một người thanh niên không biết tên, địa chỉ mua giùm và được người bạn tên H cho cất giấu để sử dụng. Sau đó, lực lượng Công an tiến hành thu giữ và niêm phong tang vật trên có sự chứng kiến của bị cáo.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường Y lập ngày 29-9-2020 (BL 01 - 02); Kết luận giám định số 251/KLGT-PC09 ngày 18-10-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang (BL 25), lời khai của người làm chứng (BL 63 – 66) cùng những chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Từ đó, có đủ căn cứ xác định bị cáo đã có hành vi cất giấu trái pháp luật chất ma túy với tổng khối lượng là 0,7474 gam ma túy gồm: 0,2938 gam Methamphetamine; 0,4536 gam MDMA và 0,1153 gam Ketamine; bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; thực hiện với lỗi cố ý; xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Ma túy là chất gây nghiện, là mầm mống làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác, được Nhà nước độc quyền quản lý; đồng thời nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây tác động xấu đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo có nhân thân không tốt, đã từng vi phạm pháp luật. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, thuộc thành phần lao động, chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, bị cáo đủ điều kiện được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử có xem xét áp dụng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo trong khi lượng hình như quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc thành phần lao động, không có nghề nghiệp ổn định; xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 (một) phong bì được niêm phong vụ số: 251/KLGT-PC09 (MT) ngày 18/10/2020 có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố K cùng lượng ma túy còn lại sau giám định, đây là vật cấm lưu hành. Xét, tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) bình thủy tinh; 02 (hai) ống thủy tinh ; 02 (hai) ống hút nhựa màu trắng. Đây là các dụng cụ để sử dụng ma túy, không có giá trị sử dụng, xét tịch thu tiêu hủy.

[7] Các vấn đề khác: Đối với người thanh niên không rõ lai lịch mua ma túy dùm cho bị cáo X, người thanh niên tên H (không rõ họ, địa chỉ) cho ma túy để bị cáo X sử dụng, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;*

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Huỳnh Trung X phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Huỳnh Trung X: 01 (một) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày tạm giam 19-11-2020 (*ngày mười chín, tháng mười một, năm hai nghìn không trăm hai mươi*).

*Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự;*

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì được niêm phong (vụ số: 251/KLGT-PC09 (MT) ngày 18/10/2020) có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố K, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng Khoa và Ôn Văn Thuận;

+ 01 (một) bình thủy tinh; 02 ống thủy tinh; 02 (hai) ống hút nhựa màu trắng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04 tháng 12 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố K với Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố K).

*Căn cứ các Điều 135, 136 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;*

Buộc bị cáo Nguyễn Huỳnh Trung X phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- VKSND TP. K (2);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS TP. K (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- Bị cáo;
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu văn phòng (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thanh Ngọc**